

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Thành phố Quy Nhơn	Đơn vị bầu cử số 01 Đơn vị bầu cử số 02	05 đại biểu 05 đại biểu
2	Huyện Tuy Phước	Đơn vị bầu cử số 03 Đơn vị bầu cử số 04	04 đại biểu 03 đại biểu
3	Huyện Vân Canh	Đơn vị bầu cử số 05	02 đại biểu
4	Huyện An Nhơn	Đơn vị bầu cử số 06 Đơn vị bầu cử số 07	03 đại biểu 04 đại biểu
5	Huyện Tây Sơn	Đơn vị bầu cử số 08	05 đại biểu
6	Huyện Vĩnh Thạnh	Đơn vị bầu cử số 09	02 đại biểu
7	Huyện Phù Cát	Đơn vị bầu cử số 10 Đơn vị bầu cử số 11	03 đại biểu 04 đại biểu
8	Huyện Phù Mỹ	Đơn vị bầu cử số 12 Đơn vị bầu cử số 13	04 đại biểu 03 đại biểu
9	Huyện Hoài Ân	Đơn vị bầu cử số 14	04 đại biểu
10	Huyện An Lão	Đơn vị bầu cử số 15	02 đại biểu
11	Huyện Hoài Nhơn	Đơn vị bầu cử số 16 Đơn vị bầu cử số 17	04 đại biểu 04 đại biểu

09685005

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 59/2004/NĐ-CP ngày 18/02/2004 phê chuẩn số lượng, danh sách các đơn vị bầu cử và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2004 - 2009.

Căn cứ Nghị quyết số 429/2003/NQ-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 23 tháng 12 năm 2003 về án định ngày bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009;

Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

CHÍNH PHỦ

NGHỊ ĐỊNH:

Căn cứ Điều 9, Điều 10 và Điều 11 của Luật Bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Điều 1. Phê chuẩn số lượng 19 (mười

chín) đơn vị bầu cử, 55 (năm mươi năm) đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi nhiệm kỳ 2004 - 2009 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Nghị định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

TM. CHÍNH PHỦ

Thủ tướng

Phan Văn Khải

**DANH SÁCH ĐƠN VỊ BẦU CỬ VÀ SỐ ĐẠI BIỂU ĐƯỢC BẦU Ở
MỖI ĐƠN VỊ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI NHIỆM KỲ 2004 - 2009**

Số thứ tự	Đơn vị hành chính	Đơn vị bầu cử	Số đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị
1	Huyện Bình Sơn	Đơn vị bầu cử số 01 Đơn vị bầu cử số 02	03 đại biểu 03 đại biểu
2	Huyện Trà Bồng	Đơn vị bầu cử số 03	02 đại biểu
3	Huyện Tây Trà	Đơn vị bầu cử số 04	02 đại biểu
4	Huyện Lý Sơn	Đơn vị bầu cử số 05	02 đại biểu
5	Huyện Sơn Tịnh	Đơn vị bầu cử số 06 Đơn vị bầu cử số 07	03 đại biểu 03 đại biểu
6	Huyện Sơn Hà	Đơn vị bầu cử số 08	03 đại biểu
7	Huyện Sơn Tây	Đơn vị bầu cử số 09	02 đại biểu
8	Thị xã Quảng Ngãi	Đơn vị bầu cử số 10	05 đại biểu
9	Huyện Tư Nghĩa	Đơn vị bầu cử số 11 Đơn vị bầu cử số 12	03 đại biểu 03 đại biểu
10	Huyện Nghĩa Hành	Đơn vị bầu cử số 13	04 đại biểu
11	Huyện Minh Long	Đơn vị bầu cử số 14	02 đại biểu
12	Huyện Mộ Đức	Đơn vị bầu cử số 15 Đơn vị bầu cử số 16	03 đại biểu 03 đại biểu
13	Huyện Ba Tơ	Đơn vị bầu cử số 17	03 đại biểu
14	Huyện Đức Phổ	Đơn vị bầu cử số 18 Đơn vị bầu cử số 19	03 đại biểu 03 đại biểu